Tuần 10

**Bài: ÔN TẬP** -Tiết 28, 29

Thời gian thực hiện: 2 tiết

Ngày dạy: 6/11/2022 Lớp: 6a2, 6a3, 6a4

**I.MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức**

Hệ thống hóa kiến thức đã học từ bài 1 đến bài 6

**2. Năng lực**

-Năng lực chung: tự học, tự gải quyết vấn đề

-Năng lực riêng:

+Tái hiện sự kiện lịch sử

+Nhận xét đánh giá và rút ra bài học từ sự kiện lịch sử

+Hệ thống hóa, lập bảng so sánh đối chiếu các sự kiện lịch sử

**3. Phẩm chất**

-Củng cố tinh thần chăm chỉ, hang say trong lao động

-Tự hào và biết ơn đối với những cống hiến đóng góp của nhân loại

**II.Thiết bị dạy học và học liệu**

GV:Biên soạn đề cương cho học sinh

HS: Ôn tập kiến thức từ bài 1 đến bài 6

**III. Tiến Trình dạy học**

**1.Hoạt động khởi động**

***a. Mục tiêu:***

Giúp học sinh nắm được những kiến thúc cơ bản, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu nội dung của bài ôn tập

***b.Nội dung***

Hs dưới sự hướng dẫn của GV cùng tham gia trò chơi

***C.Sản phẩm***

Câu trả lời của học sinh

***d.Tổ chức thực hiện***

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV phổ biến cho học sinh về luật chơi

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

Học sinh cả lớp cùng tham gia trò chơi

Bước 3: Báo cáo thảo luận

Học sinh cùng nhau thảo luận những kiến thức mình ghi nhớ được sau phần chơi

Bước 4: kết luận

Giáo viên nhận xét đánh giá phần tham gia và trả lời câu hỏi của học sinh

***2.Hoạt động ôn tập***

a.Mục tiêu: Hệ thống hóa, khái quát những kiến thức đã học từ bài 1 đến bài 6

b.Nội dung: Học sinh dựa vài những kiến thức đã học và những hiểu biết của bản than để trả lời nhũng câu hỏi và nhiệm vụ học tập mà giao viên giao

***Nhiệm vụ 1: Xã hội Nguyên thủy***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nguồn gốc của xã hội loài người | Xã hội nguyên thủy | Sự chuyển biến và phân hóa xã hội nguyên thủy |
| Vượn người (tg) | Hai giai đoạn | Thời gian phát hiện ra kim loại |
| Người tối cổ (tg) | Công cụ lao động | Vai trò của công cụ kim loại |
| Người tinh khôn | Tổ chức xã hội | Gia đình theo chế độ |
| Sự xuất hiện của người tối cổ ở VN | Đời sống tinh thần | Sự phân hóa xã hội |

**Nhiệm vụ 2: Các quốc gia cổ đại phương Đông**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Quốc gia | Thời gian thành lập | Địa lí | Thành tựu văn hóa |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Nhiệm vụ 3: Học sinh tham gia trả lời câu hỏi qua các trò chơi**

**Câu 1**: Lịch sử là những gì

A. đã diễn ra trong quá khứ.

B. đang diễn ra ở hiện tại.

C. sẽ xảy ra trong tương lai.

D. đã và đang diễn ra trong cuộc sống.

**Câu 2:** Để tính thời gian theo âm lịch người xưa đã

 A. dựa vào sự di chuyển của Mặt Trăng quay quanh Trái đất.

 B. dựa vào sự di chuyển của trái đất quay quanh Mặt Trời.

 C. dựa vào sự di chuyển của Mặt Trời quay quanh Trái đất.

 D. dựa vào sự di chuyển của Trái đất quay quanh Mặt Trăng.

**Câu 3:** Những chiếc răng của Người tối cổ được tìm thấy ở đâu trên đất nước ta?

 A. Hà Nội, Phú Thọ, B. Níu Đọ, Xuân Lộc, An Khê

 C. Hang Thẩm Khuyên, Thẩm Hai D. Hà Nội, Phú Thọ

**Câu 4:** Công cụ lao động của Người tối cổ là gì?

 A. Công cụ đá, ghè đẽo thô sơ. B. Rìu đá mài tinh xảo.

 C. Lao, cung tên. D. Cày, cuốc.

**Câu 5:** Mối quan hệ giữa xã hội trong thời nguyên thủy là

 A. quan hệ bất bình đẳng.

 B. quan hệ bình đẳng, làm chung ăn chung, hưởng thụ bằng nhau.

 C. có sự phân biệt kẻ giàu, người nghèo.

 D. giai cấp thống trị bóc lột giai cấp bị trị.

**Câu 6**: Kim tự tháp là công trình kiến trúc nổi tiếng của quốc gia nào?

 A. Hy Lạp cổ đại. B. Ấn Độ cổ đại.

 C. Ai Cập cổ đại. D. Trung Quốc.

**Câu 7.** Chữ viết đầu tiên của người Ai Cập cổ đại là

 A. chữ triện. B. chữ tượng ý.

 C. chữ giáp cốt. D. chữ tượng hình.

**Câu 8:** Công trình kiến trúc của người Lưỡng Hà được xem là một trong những kì quan của thế giới cổ đại

 A. vườn treo Ba-bi-lon. B. cung điện Um-ma.

 C. cổng thành Ba-bi-lon. D. Hộp gỗ thành Ua.

**Câu 9. Ai Cập cổ đại được hình thành ở lưu vực dòng sông nào?**

A. sông Nin.

B. sông Ấn và sông Hằng.

C. sông Hoàng Hà.

D. sông Tigơrơ và Ơ-phơ-rát.

**Câu 10. Lịch sử giúp em:**

A. Biết về quá khứ.

B. Biết về tương lai.

C. Biết về hiện tại.

D. Biết cả quá khứ, hiện tại, tương lai.

**Câu 11. Quá trình tiến hóa của con người trải qua các giai đoạn:**

A. Vượn Người, Người tối cổ, Người tinh khôn.

B. Người tối cổ, Người tinh khôn, Vượn người.

C. Vượn Người, Người tinh khôn, Người tối cổ.

D. Người tối cổ, Vượn Người, Người tinh khôn.

**Câu 12. Công lịch quy ước:**

A. Một thập kỷ 10 năm. Một thế kỷ 100 năm. Một thiên niên kỷ có 1000 năm.

B. Một thập kỷ 100 năm. Một thế kỷ 10 năm. Một thiên niên kỷ có 1000 năm.

C. Một thập kỷ 1000 năm. Một thế kỷ 100 năm. Một thiên niên kỷ có 10 năm.

D. Một thập kỷ 1 năm. Một thế kỷ 10 năm. Một thiên niên kỷ có 1000 năm.

**3.Hoạt động luyện tập**

a. Mục tiêu: Vận dụng làm bài tập
Phương pháp dạy học: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua
b.Nội dung
-Kể tên các quốc gia cổ đại ? Các tầng lớp xã hội thời cổ đại ? (Lược đồ)(Nhận biết)
-Nguyên nhân nào làm cho xã hội nguyên thuỷ tan rã?(Thông hiểu)

c.sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

d.Tổ chức thực hiện

**4.Hoạt động vận dụng**

a. Mục tiêu:

Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học
b. Nội dung
Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

c.Sản phẩm

Câu trả lời của học sinh

d.Tổ chức thực hiện

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/